

Số: 19/2026/QĐST-HN&GD

Nghệ An, ngày 29 tháng 01 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **20/2026/TLST/HNGĐ**, ngày 13 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Thái Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84; 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị M và anh Thái Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị M và anh Thái Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung Thái Phạm Bảo T1, sinh ngày 24/10/2013 và Thái Văn K, sinh ngày 28/7/2018 cho chị Phạm Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Thái Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị M mỗi tháng 1.500.000 đồng/1 con (02 con là 3.000.000 đồng) cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 02/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Thái Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị M chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị M được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Nghệ An (Biên lai thu tiền số: 0000273 ngày 13 tháng 01 năm 2026), hoàn trả lại cho chị M 150.000 đồng. Anh Thái Văn T chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND khu vực 6;
- UBND xã
- Phòng THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang